

廣亞學校財團法人
育達科技大學技擊室管理要點
Yayasan Sekolah Guangya
Poin-poin penting dalam pengelolaan ruang teknis Yuda
University of Technology

中華民國 89 年 12 月 28 日八十九學年第一學期學生事務會議通過
Dilewati oleh Konferensi Kemahasiswaan semester pertama tahun akademik 2000 Republik China pada 28
Desember 2000

中華民國 91 年 7 月 10 日九十學年第二學期七月份行政會議修正
Amendemen Dewan Eksekutif Juli, semester kedua tahun akademik 2001 Republik China pada 10 Juli 2002
中華民國 93 年 6 月 2 日九十二學年第二學期第六次行政會議修正
Perubahan sesi administrasi keenam semester kedua tahun ajaran sekolah 2003 Republik China pada tanggal 2
Juni 2004

中華民國 93 年 9 月 7 日九十三學年度第一學期第五次學務處處務會議修正
Koreksi sesi kelima Kantor Urusan Akademik semester pertama tahun sekolah 2004 Republik China pada 7
September 2004

中華民國 96 年 5 月 16 日育亞(學務)字第 0960002462 號令公布
Orde Republik Cina pada 16 Mei 2007, Yu Ya (School of Education) No. 0960002462
中華民國 102 年 9 月 9 日一〇二學年度第一學期第一次室務會議修正
Amandemen untuk pertemuan ruang pertama semester pertama tahun 2013 sekolah Republik China pada 9
September 2013

中華民國 105 年 10 月 11 日一〇五學年第一次學生事務會議修正
Koreksi pertemuan urusan siswa pertama tahun sekolah 2016 Republik China pada 11 Oktober 2016

中華民國 105 年 10 月 25 日育亞(學務)字第 1050009436 號令發布
Orde Republik Cina pada 25 Oktober 2016, Yuya (Sekolah) No. 1050009436

一、育達科技大學（下稱本校）為發揮技擊室使用效益，特依據本校運動場館及設施管理辦法第 6 條制定本要點。

1. Yuda Universitas Sains dan Teknologi (selanjutnya disebut sebagai "sekolah") bertanggung jawab untuk penggunaan penggunaan ruang seni bela diri, dan didasarkan pada Pasal 6 tempat olahraga sekolah dan langkah-langkah manajemen fasilitas.

二、技擊室使用規範如下：

2. Tata cara penggunaan ruang teknis adalah sebagai berikut:

(一) 進入技擊教室須穿著整潔之運動服裝、須赤腳或穿著乾淨之運動鞋。

(1) Untuk memasuki ruangan tersebut, Anda harus mengenakan pakaian olahraga yang rapi, sepatu bertelanjang kaki atau sepatu bersih.

(二) 禁止攜帶食物或飲料進入，嚴禁吸煙、喧嘩。

(2) Dilarang membawa makanan atau minuman, dan merokok atau membuat keributan.

(三) 請自行攜帶大毛巾擦拭汗水，保持地板清潔。

(3) Harap bawa handuk besar untuk menyeka keringat dan menjaga lantai tetap bersih.

(四) 未經學生事務處體育衛生組登記或管理教師同意，不得私自進入使用。

(4) Tidak boleh digunakan secara pribadi tanpa registrasi Bagian Kesehatan Olahraga dari Kantor Bagian Kesiswaan atau tanpa persetujuan dari guru pelajaran.

(五) 各項運動器材及訓練設備，未經學生事務處體育衛生組或管理教師同意，不得私自搬移或帶離教室外，否則視同竊取。

(5) Semua peralatan olahraga dan peralatan pelatihan tidak boleh dipindahkan atau diambil dari ruang kelas tanpa persetujuan dari Unit Kesehatan Olahraga atau guru Kantor Bagian kesiswaan, jika tidak, itu akan dianggap dicuri.

(六) 使用後請保持本教室之清潔、器材物歸原處，關閉電源。

(6) Setelah digunakan, jagalah kebersihan kelas, kembalikan peralatan ke tempat semula, dan matikan listrik.

(七) 開放時間由管理單位另行公告之。

(7) Jam buka diumumkan secara terpisah oleh unit manajemen.

(八) 場地之使用概況，由管理單位公告之。

(8) Situasi umum penggunaan venue diumumkan oleh unit manajemen.

三、若經規勸仍未能遵守本場館規範者，以停權議處，情節嚴重者，報請校規處分。

3. Jika Anda masih gagal mematuhi norma tempat, Anda harus menghentikan penggunaan dan mendiskusikan masalah tersebut. Jika situasinya serius, laporkan ke sekolah untuk tindakan disipliner.

四、本要點未規定事項依本校運動場館及設施管理辦法辦理。

4. Hal-hal yang tidak disebutkan dalam bagian ini harus ditangani sesuai dengan lokasi olahraga sekolah dan metode manajemen fasilitas.

五、本要點經學生事務委員會議通過，自發布日實施。

5. Poin ini disetujui oleh Komite Kemahasiswaan dan diimplementasikan sejak tanggal penerbitan.

廣亞學校財團法人
育達科技大學技擊室管理要點

TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC QUẢNG Á

Những điểm chính trong quản lý phòng võ thuật của Đại học
Công nghệ Yuda

中華民國 89 年 12 月 28 日八十九學年第一學期學生事務會議通過
Thông qua Hội nghị về vấn đề sinh viên của học kỳ đầu tiên của năm học thứ 89 của Trung Hoa Dân Quốc vào
ngày 28 tháng 12 năm 2000

中華民國 91 年 7 月 10 日九十學年第二學期七月份行政會議修正
Sửa đổi Phiên họp hành chính tháng 7 của học kỳ thứ hai của năm học thứ 90 của Trung Hoa Dân Quốc vào ngày
10 tháng 7 năm 2002

中華民國 93 年 6 月 2 日九十二學年第二學期第六次行政會議修正
Sửa đổi phiên họp hành chính thứ sáu của học kỳ thứ hai của năm học thứ 92 của Trung Hoa Dân Quốc vào ngày 2
tháng 6 năm 2004

中華民國 93 年 9 月 7 日九十三年學年度第一學期第五次學務處處務會議修正
Sửa chữa phiên thứ năm của Văn phòng Học vụ của học kỳ đầu tiên của năm học thứ 93 của Trung Hoa Dân Quốc
vào ngày 7 tháng 9 năm 2004

中華民國 96 年 5 月 16 日育亞(學務)字第 0960002462 號令公布
Huân chương Trung Hoa Dân Quốc ngày 16 tháng 5 năm 2007, Yu Ya (Trường Giáo dục) Số 0960002462

中華民國 102 年 9 月 9 日一〇二學年度第一學期第一次室務會議修正
Sửa đổi cuộc họp lần đầu tiên của học kỳ đầu tiên của năm học thứ 102 của Trung Hoa Dân Quốc vào ngày 9
tháng 9 năm 2013

中華民國 105 年 10 月 11 日一〇五學年第一次學生事務會議修正
Sửa chữa cuộc họp sinh viên đầu tiên của năm học thứ 105 của Trung Hoa Dân Quốc vào ngày 11 tháng 10 năm 2016

中華民國 105 年 10 月 25 日育亞(學務)字第 1050009436 號令發布
Huân chương Trung Hoa Dân Quốc ngày 25 tháng 10 năm 2016,
Yuya (Trường học) số 1050009436

一、育達科技大學（下稱本校）為發揮技擊室使用效益，特依據本校運動場館及設施管理辦法第 6 條制定本要點。

1. Đại học Khoa học và Công nghệ Yuda (sau đây gọi là trường học) để phát triển hiệu quả của việc sử dụng phòng kỹ thuật, phù hợp với các địa điểm thể thao của trường và các biện pháp quản lý cơ sở Điều 6 để phát triển điểm này.

二、技擊室使用規範如下：

2. Quy định sử dụng phòng kỹ thuật như sau:

(一) 進入技擊教室須穿著整潔之運動服裝、須赤腳或穿著乾淨之運動鞋。

(1) Trong lớp học võ thuật, bạn phải mặc quần áo thể thao gọn gàng, đi chân trần hoặc giày thể thao sạch sẽ.

(二) 禁止攜帶食物或飲料進入，嚴禁吸煙、喧嘩。

(2) Nghiêm cấm mang thức ăn hoặc đồ uống vào, và hút thuốc đều bị nghiêm cấm.

(三) 請自行攜帶大毛巾擦拭汗水，保持地板清潔。

(3) Vui lòng mang theo một chiếc khăn lớn để lau mồ hôi và giữ cho sàn nhà sạch sẽ.

(四) 未經學生事務處體育衛生組登記或管理教師同意，不得私自進入使用。

(4) Nó không được sử dụng một cách riêng tư nếu không có đăng ký của Bộ phận Sức khỏe Thể thao của Phòng Công tác Sinh viên hoặc sự đồng ý của giáo viên quản lý.

(五) 各項運動器材及訓練設備，未經學生事務處體育衛生組或管理教師同意，不得私自搬移或帶離教室外，否則視同竊取。

(5) Tất cả các dụng cụ thể thao và dụng cụ tập luyện sẽ không được di chuyển hoặc mang ra bên ngoài lớp học mà không có sự đồng ý của Đơn vị Y tế Thể thao hoặc giáo viên quản lý của Phòng Công tác Sinh viên. Nếu không, nó sẽ bị coi là bị đánh cắp.

(六) 使用後請保持本教室之清潔、器材物歸原處，關閉電源。

(6) Sau khi sử dụng, vui lòng giữ cho lớp học sạch sẽ, đưa thiết bị về vị trí ban đầu và tắt nguồn.

(七) 開放時間由管理單位另行公告之。

(7) Giờ mở cửa sẽ được thông báo riêng bởi đơn vị quản lý.

(八) 場地之使用概況，由管理單位公告之。

(8) Tổng quan về việc sử dụng địa điểm, được công bố bởi đơn vị quản lý

三、若經規勸仍未能遵守本場館規範者，以停權議處，情節嚴重者，報請校規處分。

3. Nếu bạn vẫn được khuyên không tuân thủ các thông số kỹ thuật của địa điểm, bạn nên báo cáo cho nhà trường để xử lý kỷ luật nếu tình huống nghiêm trọng.

四、本要點未規定事項依本校運動場館及設施管理辦法辦理。

4. Các vấn đề không được chỉ định trong phần này được xử lý theo các địa điểm thể thao và phương thức quản lý cơ sở vật chất của trường.

五、本要點經學生事務委員會議通過，自發布日實施。

5. Điểm này đã được phê duyệt bởi Ủy ban Công tác Sinh viên và được thực hiện kể từ ngày phát hành.